

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẦU NGANG  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HS-ST.  
Ngày 17/8/2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lý Thanh Lâm.

*Các Hội Thẩm nhân dân:* Ông Mai Thanh Chúc.

Ông Huỳnh Văn Dương.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Chung Hữu Toàn, Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Ông Hà Văn Út - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2020/TLST-HS, ngày 14 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 7 năm 2020 đối với:

**Bị cáo Nguyễn Văn N**, sinh năm 1985, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị T; sinh năm 1963; anh, chị, em ruột gồm có 03 người (kể cả bị cáo) lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1987. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/5/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

*Người làm chứng:* Anh Lê Thanh H, sinh năm 1980. Địa chỉ: Ấp S, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Hiện đã đi chấp hành án tại Trại giam Bến Giá. Vắng mặt có lý do.

***Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:***

- Một gói niêm phong mẫu vật hoàn trả số 85/M01 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Văn M và cán

bộ Ngõ Đình T, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh (đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang trong vụ án Lê Thanh H phạm tội mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 18/3/2020 tại Ấp S, xã M theo quyết định chuyển vật chứng số 167/QĐ-VKS-HS ngày 11/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh).

- Một điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng, điện thoại bị nứt màn hình hư hỏng không kiểm tra được bên trong.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 14/3/2020, bị can Nguyễn Văn N gặp 02 người bạn tên Phong và Yến (cả hai không rõ địa chỉ). Lúc này, Yến đưa tiền cho bị can N nhờ mua dùm 01 tép ma túy đá giá 200.000 đồng. Khi nhận tiền xong bị can N đến nhà anh Lê Thanh H, ngụ Ấp S, xã M, huyện C mua 01 tép ma túy đá giá 200.000 đồng, mua ma túy xong bị can N đến quán cà phê sân vườn K Nthuộc ấp M, xã Mỹ L, huyện C đi vào căn chòi lá của quán gặp Phong và Yến như đã hẹn trước. Tại đây cả ba người (Ngoan, Yến và Phong) cùng uống cà phê và sử dụng trái phép chất ma túy.

Đến ngày 18/3/2020, Yến tiếp tục liên hệ với bị can N qua mạng xã hội Zalo để nhờ mua dùm 01 tép ma túy đá giá 300.000 đồng và hẹn gặp nhau tại cầu S, xã M, huyện C. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, bị can N đi đến cầu S gặp Yến và Phong, tại đây Yến đưa cho Ngoan 300.000 đồng, bị can N nhận tiền của Yến rồi đi đến nhà của anh Lê Thanh H để mua 01 tép ma túy giá 300.000 đồng. Khi anh H giao ma túy, bị can N nhận để ma túy trong túi quần bên trái, điều khiển xe mô tô biển số 84E1- 302.61 ra khỏi nhà anh H khoảng 100 mét thì lực lượng Công an chặn bắt quả tang, thu giữ tép ma túy trên người bị can N và niêm phong tại gói niêm phong ký hiệu số 01.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 85/KLGD ngày 20/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong túi ny lon gửi giám định là ma túy tổng hợp, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,1797 gam.

Ngày 13/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn N và ra Lệnh bắt tạm giam đối với Nguyễn Văn N về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giam bị can kể từ ngày 18/5/2020 cho đến nay.

Đối với Phong và Yến hiện nay không rõ địa chỉ cụ thể nên không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với Lê Thanh H, ngày 03/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xử phạt bị cáo Lê Thanh H 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKS-HS, ngày 13/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, đã quyết định truy tố bị can Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận:*

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/3/2020, bị cáo đến nhà anh Lê Thanh H ngụ Ấp S, xã M, huyện C, mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng, khi anh H giao ma túy cho bị cáo nhận và để ma túy trong túi quần bên trái, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 84E1- 302.61 chạy ra khỏi nhà của anh H khoảng 100 mét thì lực lượng Công an chặn bắt quả tang quản lý và niêm phong tang vật.

Bị cáo thông nhất Kết luận giám định số 85/KLGD, ngày 20/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong túi ny lon gửi giám định là ma túy tổng hợp, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,1797 gam.

Các tờ tường trình, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thông nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, thống nhất quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hà Văn Út đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

*Về trách nhiệm hình sự:* Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Bị cáo Nguyễn Văn N nói lời sau cùng:* Bị cáo thừa nhận đã Tàng trữ trái phép ma túy có khối lượng 0,1797 gam là loại Methamphetamine, mục đích tàng trữ để sử dụng, bị cáo có tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay người làm chứng anh Lê Thanh H vắng mặt lần thứ nhất có lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng và tài

liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/3/2020, bị cáo đến nhà anh Lê Thanh H ngụ Ấp S, xã M, huyện C, mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng, khi anh H giao ma túy cho bị cáo nhận và để ma túy trong túi quần bên trái, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 84E1- 302.61 chạy ra khỏi nhà của anh H khoảng 100 mét thì lực lượng Công an huyện Cầu Ngang chặn bắt quả tang quản lý và niêm phong tang vật theo quy định.

Căn cứ Kết luận giám định số 85/KLGĐ ngày 20/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong túi ny lon gửi giám định là ma túy tổng hợp, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,1797 gam.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm chế độ quản lý nhà nước về ma túy, ma túy là chất độc hại, chất gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do đó mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc. Bị cáo nhận thức và biết rõ những tác hại trực tiếp do ma túy gây ra đối với bản thân, gia đình và xã hội, bản thân bị cáo đã sử dụng ma túy nhiều lần nên bị nghiện, dễ thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã mua 01 tép ma túy của anh Lê Thanh H, mục đích Tàng trữ ma túy để sử dụng, đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với thủ đoạn hết sức tinh vi, nhằm trốn tránh sự kiểm soát của các cơ quan chức năng, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay. Vì vậy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt.

[3]. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong mẫu vật hoàn trả số 85/M01 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Văn M và cán bộ Ngô Đình T, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, đã được lý xử tại Bản án Hình sự số: 16/2020/HS-ST, ngày 03/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng, điện thoại bị nứt màn hình hư hỏng, không kiểm tra được bên trong, là tài sản của bị cáo bị thu giữ để phục vụ điều tra vụ án, bị cáo sử dụng điện thoại này để giao dịch mua ma túy về để tàng trữ sử dụng. Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[4]. Về án phí hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N nộp 200.000 đồng.

[5]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 18 tháng 5 năm 2020.

### **2. Về vật chứng:**

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước:* 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng, điện thoại bị nứt màn hình hư hỏng không kiểm tra được bên trong.

### **3. Về án phí hình sự sơ thẩm:**

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn N nộp 200.000 đồng.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lý Thanh Lâm**